



DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH THỬ NGHIỆM THÀNH THẠO ĐƯỢC
CÔNG NHẬN

THE LIST OF ACCREDITATED PT PROGRAM

(Kèm theo quyết định số: /QĐ - VPCNCL ngày tháng năm 2024
của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng)

Tên đơn vị tổ chức PT: Trung tâm Quan trắc Môi trường miền Nam

PT Provider name: South Centre for Environmental Monitoring (SCEM)

Cơ quan chủ quản: Cục kiểm soát ô nhiễm môi trường

Organization: Pollution Control Department

Lĩnh vực: Hóa

Field: Chemical

Người phụ trách/ Kỹ Văn Thành

Representative:

Người có thẩm quyền ký kỹ thuật/ Approved technical signatory:

TT	Họ và tên/ Name	Phạm vi/ Scope
1.	Kỹ Văn Thành	Phạm vi được công nhận/ Accredited scope
2.	Diệp Anh Linh	

Số hiệu/ Code: VIPAS 003

Hiệu lực công nhận kể từ ngày /05/2024 đến ngày /05/2027

Địa chỉ trụ sở chính: Số 200 Lý Chính Thắng, phường 9, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

The head office address: No 200 Lý Chính Thắng Street, 9 Ward, 3 Dist, Hồ Chí Minh City

Địa điểm công nhận: Lô 19 đường Nguyễn Văn Cừ nối dài, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

Accredited locations:

Lot 19, Nguyen Văn Cu street extention, My Khanh ward, Phong Dien district, Can Tho city

Điện thoại/ Tel: 028.2253.0667

E-mail: quantracmiennam@gmail.com

Website: http://www.scem.com.vn

DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH THỬ NGHIỆM THÀNH THẠO ĐƯỢC CÔNG NHẬN

THE LIST OF ACCREDITATED PT PROGRAM

VIPAS 003

Lĩnh vực: **Hóa**
Field: *Chemical*

TT No.	Nền mẫu Sample matrix	Chỉ tiêu⁽¹⁾ Testing items⁽¹⁾	Các kỹ thuật dùng để xác định giá trị ấn định / Độ không đảm bảo đo Techniques used to determine Assigned Value/ Uncertainty
Tên chương trình: Phân tích thành phần hóa trong mẫu nước <i>Program name: Analysis of chemical composition in water samples</i>			
1.	Nước mặt Surface water	BOD ₅ , COD Nitrat (NO ₃ ⁻), Nitrit (NO ₂ ⁻), Phosphat (PO ₄ ³⁻), Clorua (Cl ⁻), Amoni (NH ₄ ⁺) Cadimi (Cd), Chì (Pb), Sắt (Fe), Tổng Crom (Cr)	Giá trị ấn định và độ không đảm bảo đo xác định theo giá trị đồng thuận từ các PTN tham gia <i>Assigned values and uncertainties determined by consensus values from participants</i>

Ghi chú/ Notes:

- ⁽¹⁾: mỗi ô trong cột này tương ứng với 1 mẫu mà PTP chuẩn bị. Số lượng chỉ tiêu trong mỗi ô là số lượng chỉ tiêu lớn nhất mà PTP có thể chuẩn bị.
Each cell in this column corresponds to 1 sample prepared by the PTP. The number of items in each cell is the maximum number of items that the PTP can prepare.
- Trường hợp Trung tâm Quan trắc Môi trường miền Nam cung cấp dịch vụ thử nghiệm thành thạo thì Trung tâm Quan trắc Môi trường miền Nam phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này./ *It is mandatory for South Centre for Environmental Monitoring (SCEM) that provides Proficiency Testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*

